

**MỘT SỐ NỘI DUNG ÔN TẬP CUỐI KÌ I NĂM HỌC 2024 – 2025**  
**MÔN LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ 9**

*(Lưu hành nội bộ)*

**I. TRẮC NGHIỆM DẠNG THỨC 1 (nhiều lựa chọn)**

**Câu 1:** Sự kiện nào đánh dấu Nguyễn Ái Quốc bước đầu tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn?

- A. Năm 1919, gửi bản Yêu sách của nhân dân An Nam đến hội nghị Véc-xai.
- B. Năm 1920, đọc Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lê-nin.
- C. Năm 1922, xuất bản báo Người cùng khổ.
- D. Năm 1925, thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

**Câu 2:** Từ nửa sau năm 1929, có bao nhiêu tổ chức cộng sản nối tiếp nhau ra đời ở nước ta?

- A. 2.
- B. 3.
- C. 4.
- D. 5.

**Câu 3:** Đỉnh cao của phong trào cách mạng thời kì 1930 - 1931 ở Nghệ - Tĩnh diễn ra vào thời gian nào?

- A. Tháng 5 năm 1930.
- B. Tháng 7 năm 1930.
- C. Tháng 9 năm 1930.
- D. Tháng 10 năm 1930.

**Câu 4:** Năm 1936, Đảng ta chủ trương thành lập mặt trận gì?

- A. Mặt trận Việt Minh.
- B. Mặt trận Dân tộc phản đế Đông Dương.
- C. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.
- D. Mặt trận tổ quốc.

**Câu 5:** Phong trào dân chủ 1936 - 1939 được xem là cuộc tổng diễn tập chuẩn bị cho Cách mạng tháng Tám năm 1945 lần thứ mấy?

- A. Lần thứ nhất.
- B. Lần thứ hai.
- C. Lần thứ ba.
- D. Lần thứ tư.

**Câu 6:** Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương lần thứ 8 khẳng định nhiệm vụ chủ yếu của cách mạng Việt Nam là gì?

- A. Giải phóng dân tộc.
- B. Thực hiện người cày có ruộng.
- C. Chống phát xít.
- D. Đánh đổ địa chủ phong kiến.

**Câu 7:** Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân được thành lập vào thời gian nào?

- A. Ngày 22/12/1941.
- B. Ngày 22/12/1942.
- C. Ngày 22/12/1943.
- D. Ngày 22/12/1944.

**Câu 8:** Chiến tranh lạnh chính thức phát động sau sự kiện nào?

- A. Tháng 8/1945, Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc.

B. Tháng 3/1947, Tổng thống Mỹ He-ri S.Truman công bố quan điểm chống lại chủ nghĩa cộng sản.

C. Năm 1949, khối quân sự NATO ra đời.

D. Năm 1955, khối quân sự Vác-sa-va ra đời.

**Câu 9:** Trong các ý dưới đây, ý nào không phải là biểu hiện của Chiến tranh lạnh?

A. Chạy đua vũ trang, tăng cường ngân sách quốc phòng.

B. Cạnh tranh sức mạnh kinh tế, khoa học - kỹ thuật.

C. Các cuộc chiến tranh cục bộ bùng nổ.

D. Xu thế hòa bình, hợp tác và phát triển.

**Câu 10:** Đến những năm 60 của thế kỉ XX, Liên Xô trở thành cường quốc công nghiệp đứng thứ mấy thế giới?

A. Thứ nhất.

B. Thứ hai.

C. Thứ ba.

D. Thứ tư.

**Câu 11:** Từ năm 1945 đến nửa đầu thập niên 80 của thế kỉ XX, Liên Xô thi hành chính sách đối ngoại như thế nào?

A. Muốn làm bạn với tất cả các nước.

B. Chỉ quan hệ với các nước lớn.

C. Hòa bình và tích cực ủng hộ cách mạng thế giới.

D. Chỉ quan hệ với các nước xã hội chủ nghĩa.

**Câu 12:** Sự kiện nào đánh dấu chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô chấm dứt?

A. Đảng Cộng sản Liên Xô bị đình chỉ hoạt động.

B. Các nước cộng hòa tách ra khỏi Liên bang Xô Viết, tuyên bố độc lập.

C. Cộng đồng các quốc gia độc lập (SNG) được thành lập.

D. Goóc-ba-chốp từ chức, lá cờ búa liềm trên nóc điện Krem-li bị hạ xuống.

**Câu 13:** Năm 1991, nhằm thúc đẩy liên kết chính trị, đặt nền móng cho quá trình nhất thể hóa, các nước Tây Âu đã thỏa thuận thành lập tổ chức nào?

A. Cộng đồng than thép châu Âu.

B. Cộng đồng kinh tế châu Âu.

C. Cộng đồng châu Âu.

D. Liên minh châu Âu.

**Câu 14:** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, hai đảng nào thay nhau cầm quyền ở Mỹ?

A. Đảng Cộng hòa và Đảng Dân chủ.

B. Đảng Cộng hòa và Đảng Độc lập.

C. Đảng Tự do và Đảng Dân chủ.

D. Đảng Cộng sản và Đảng Dân chủ.

**Câu 15:** Từ năm 1945 đến năm 1991, chính quyền Mỹ đã thi hành chính sách đối ngoại như thế nào?

A. Cấm Đảng Cộng sản Mỹ hoạt động.

B. Chống lại phong trào đấu tranh của công nhân.

C. Đề ra Chiến lược toàn cầu, chạy đua vũ trang.

D. Đàn áp các lực lượng tiến bộ.

**Câu 16:** Quốc lộ 1A là quốc lộ có đặc điểm nào sau đây?

A. Chạy từ Lạng Sơn đến Cần Thơ.

B. Chạy từ Lạng Sơn đến Cà Mau.

C. Chạy từ Hà Giang đến Cà Mau.

D. Chạy từ Hà Giang đến Hà Nội.

**Câu 17:** Ngành thông tin liên lạc gồm các hoạt động chính nào sau đây?

- A. Bưu chính và viễn thông.
- B. Điện thoại và phi thoại.
- C. Phi thoại và truyền dẫn.
- D. Viễn thông và điện thoại.

**Câu 18:** Di sản thiên nhiên thế giới nào sau đây của nước ta được UNESCO công nhận?

- A. Vịnh Cam Ranh.
- B. Vườn quốc gia U Minh Hạ.
- C. Vịnh Hạ Long.
- D. Vườn quốc gia Cúc Phương.

**Câu 19:** Sự phân bố các trung tâm thương mại ít phụ thuộc vào yếu tố nào sau đây?

- A. Quy mô của dân số.
- B. Chất lượng lao động.
- C. Sức mua của người dân.
- D. Các hoạt động kinh tế.

**Câu 20:** Cây công nghiệp lâu năm quan trọng nhất ở Trung du và miền núi Bắc Bộ là loại cây nào?

- A. Cao su.
- B. Điều.
- C. Cà phê.
- D. Chè.

**Câu 21:** Loại gia súc nào của vùng Trung du miền núi Bắc Bộ chiếm tỉ trọng cao nhất so với cả nước?

- A. Trâu.
- B. Bò.
- C. Dê.
- D. Ngựa.

**Câu 22:** Các nhà máy thủy điện có công suất lớn đang hoạt động ở Trung du và miền núi phía Bắc là các nhà máy nào sau đây?

- A. Hoà Bình, Thác Bà, Sơn La, Tuyên Quang.
- B. Hoà Bình, Thác Bà, Trị An, Sơn La.
- C. Đa Nhim, Thác Bà, Sơn La, Tuyên Quang.
- D. Hoà Bình, Trị An, Sơn La, Yaly.

**Câu 23:** Loại nhiên liệu nào dưới đây được sử dụng cho các nhà máy nhiệt điện ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ?

- A. Than đá.
- B. Than gỗ.
- C. Dầu lửa.
- D. Khí đốt.

**Câu 24:** Khí hậu Tây Bắc có đặc điểm nào sau đây?

- A. Hội tụ đầy đủ ba đai cao.
- B. Đầu mùa hạ nóng ẩm.
- C. Nhiệt độ cao quanh năm.
- D. Phân hóa đông - tây rõ rệt.

**Câu 25:** Khu vực Đông Bắc vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ không bao gồm tỉnh nào sau đây?

- A. Điện Biên.
- B. Hà Giang.
- C. Cao Bằng.
- D. Lạng Sơn.

**Câu 26:** Hai trung tâm du lịch hàng đầu ở Đồng bằng Sông Hồng thuộc tỉnh/thành phố nào?

- A. Hà Nội và Vĩnh Yên.

- B. Hà Nội và Hải Phòng.
- C. Hà Nội và Nam Định.
- D. Hà Nội và Hải Dương.

**Câu 27:** Theo mục đích sử dụng rừng được chia thành mấy loại?

- A. 1 loại.
- B. 2 loại.
- C. 3 loại.
- D. 4 loại.

**Câu 28:** Nền công nghiệp thân thiện với môi trường, đảm bảo sức khỏe của người dân là đặc điểm của nền công nghiệp nào?

- A. Công nghiệp 4.0.
- B. Công nghiệp chế biến.
- C. Công nghiệp xanh.
- D. Công nghiệp năng lượng.

**Câu 29:** Trong các nhân tố sau, nhân tố nào có tác động tích cực nhất đến sự phát triển ngành thủy sản của nước ta?

- A. Nhu cầu về mặt hàng thủy sản tăng nhiều nơi.
- B. Phát triển dịch vụ thủy sản, chế biến thủy sản.
- C. Những đổi mới về chính sách của Nhà nước.
- D. Nhiều phương tiện tàu thuyền, ngư cụ hiện đại.

**Câu 30:** Tỉnh/thành phố nào sau đây không thuộc vùng Đồng bằng sông Hồng?

- A. Hoà Bình.
- B. Quảng Ninh.
- C. Vĩnh Phúc.
- D. Hải Dương.

<b>Đáp án</b>									
1B	2B	3C	4B	5B	6A	7D	8B	9D	10B
11C	12D	13D	14A	15C	16B	17A	18C	19B	20D
21A	22A	23A	24A	25A	26B	27C	28C	29C	30A

## II. TRẮC NGHIỆM DẠNG THỨC 2 (Đúng/Sai)

**Câu 1:** “Hỡi đồng bào yêu quý! Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta”.

*(Trích Thư kêu gọi đồng bào cả nước đứng lên khởi nghĩa giành chính quyền của Chủ tịch Hồ Chí Minh, 18/8/1945)*

- A. Đảng ta xác định thời cơ cách mạng đã đến. (Đúng/Sai)
- B. Phát động quần chúng nổi dậy giành chính quyền. (Đúng/Sai)
- C. Khởi dậy truyền thống yêu nước nồng nàn của dân tộc. (Đúng/Sai)
- D. Nhân dân ta thực hiện cuộc khởi nghĩa toàn dân, tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế. (Đúng/Sai)

**Câu 2:** Cho bảng số liệu sau

Sản lượng lúa, thủy sản và số lượng lợn của vùng Đồng bằng sông Hồng, giai đoạn 2010 – 2021

<b>Năm</b>	<b>2010</b>	<b>2015</b>	<b>2021</b>
Sản lượng lúa (triệu tấn)	6,8	6,7	6,0
Sản lượng thủy sản (triệu tấn)	0,6	0,8	1,2
Sản lượng lợn (triệu con)	7,3	7,0	4,8

*(Nguồn: Lịch sử và Địa lí 9, Chân trời sáng tạo, NXB Giáo dục Việt Nam, 2023, trang 172)*

- A. Đồng bằng sông Hồng là vùng trọng điểm sản xuất lương thực đứng nhất nước ta. (Đúng/Sai)
- B. Lợn là vật nuôi chính ở đồng bằng sông Hồng, chiếm hơn 20% sản lượng cả nước. (Đúng/Sai)
- C. Nuôi trồng và khai thác thủy sản của vùng đồng bằng sông Hồng phát triển chậm. (Đúng/Sai)
- D. Đồng bằng sông Hồng đang phát triển nông nghiệp theo hướng sinh thái bền vững. (Đúng/Sai)

### III. TRẮC NGHIỆM DẠNG THỨC 3 (trả lời ngắn)

**Câu 1:** Phát biểu sau đây là đúng hay sai? Nếu sai, em hãy sửa lại cho đúng.

“Tháng 9/1930, phong trào công - nông phát triển tới đỉnh cao. Một hình thức mới của chính quyền xuất hiện: Chính quyền cách mạng.”

→ **Trả lời:** Sai

→ **Sửa lại:** Tháng 9/1930, phong trào công - nông phát triển tới đỉnh cao. Một hình thức mới của chính quyền xuất hiện: Chính quyền Xô viết.

**Câu 2:** Em hãy trả lời câu hỏi sau đây bằng một cụm từ có tối đa 4 chữ.

“Sự kiện ngày 2/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, tuyên bố về sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa diễn ra ở đâu?”

→ **Trả lời:** Quảng trường Ba Đình.

**Câu 3:** Em hãy cho biết hiện nay tổ chức nào là liên minh kinh tế - chính trị lớn nhất thế giới?

→ **Trả lời:** Liên minh châu Âu (EU).

**Câu 4:** Phát biểu sau đây là đúng hay sai? Nếu sai, em hãy sửa lại cho đúng.

“Hà Nội là thủ đô của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, là trung tâm kinh tế quốc gia.”

→ **Trả lời:** Sai

→ **Sửa lại:** Hà Nội là thủ đô của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, là trung tâm chính trị - hành chính quốc gia.

**Câu 5:** Em hãy trả lời câu hỏi sau đây bằng một cụm từ có tối đa 5 chữ.

Lâm nghiệp vùng đồng bằng sông Hồng được chú trọng phát triển qua hình thức nào?

→ **Trả lời:** Bảo vệ và trồng rừng.

**Câu 6:** Đọc đoạn văn sau, em hãy cho biết đoạn văn nhắc tới vùng lãnh thổ nào của nước ta?

“... Bao gồm 11 tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương là: Hà Nội, Hải Phòng, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Quảng Ninh, Hải Dương, Hưng Yên, Thái Bình, Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình.”

→ **Trả lời:** Vùng đồng bằng sông Hồng.

### IV. TỰ LUẬN

**Câu 1:** Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 giành được thắng lợi trong bao nhiêu lâu? Tại sao Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 diễn ra nhanh gọn và ít đổ máu?

**Trả lời:**

- Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 giành được thắng lợi trong vòng 15 ngày (từ ngày 14/8/1945 đến ngày 28/8/1945)

- Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 diễn ra nhanh gọn và ít đổ máu vì:

+ Đảng ta và quần chúng nhân dân đã chuẩn bị đầy đủ về mọi mặt trong suốt 15 năm cho khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền.

+ Đảng ta chớp thời cơ “ngàn năm có một”, khi Nhật đầu hàng quân Đồng minh và quân Đồng minh chưa vào giải giáp phát xít Nhật ở Đông Dương, để phát động quần chúng nổi dậy giành chính quyền.

**Câu 2:** Em hãy cho biết sự kiện nào được coi là cuộc khủng hoảng nghiêm trọng nhất trong thời kì Chiến tranh lạnh? Tại sao cuộc khủng hoảng đó là cuộc khủng hoảng nghiêm trọng nhất?

**Trả lời:**

- Cuộc khủng hoảng tên lửa ở Cu-ba năm 1962 là cuộc khủng hoảng nghiêm trọng nhất trong thời kì Chiến tranh lạnh.

- Cuộc khủng hoảng tên lửa ở Cu-ba năm 1962 là cuộc khủng hoảng nghiêm trọng nhất vì:

+ Cuộc khủng hoảng đẩy nhân loại tới nguy cơ chiến tranh hạt nhân giữa Mỹ và Liên Xô.

+ Buộc giới lãnh đạo hai nước Mỹ và Liên Xô ý thức rằng trong chiến tranh hạt nhân không có kẻ thắng, người bại.

+ Hai nước đi đến thỏa thuận: Mỹ rút tên lửa khỏi Thổ Nhĩ Kỳ, Liên Xô rút tên lửa khỏi Cu-ba.

**Câu 3:** Theo em, sự khác biệt về điều kiện tự nhiên của khí hậu và sinh vật giữa khu vực Đông Bắc và Tây Bắc ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ là gì?

**Trả lời:**

<b>Thiên nhiên</b>	<b>Đông Bắc</b>	<b>Tây Bắc</b>
<b>Khí hậu</b>	- Có hai đai cao: đai nhiệt đới gió mùa, đai cận nhiệt đới gió mùa trên núi. - Mùa đông lạnh nhất cả nước.	- Có đủ ba đai cao: đai nhiệt đới gió mùa, đai cận nhiệt đới gió mùa trên núi, đai ôn đới gió mùa trên núi.
<b>Sinh vật</b>	- Tỷ lệ che phủ rừng cao hơn Tây Bắc.	- Có đủ ba đai sinh vật: rừng nhiệt đới, rừng cận nhiệt đới, rừng ôn đới trên núi cao.

**Câu 4:** Dựa vào kiến thức đã học, em hãy phân tích một số xu hướng mới trong ngành du lịch nước ta?

**Trả lời:**

- Đẩy mạnh phát triển du lịch bền vững.
- Tập trung phát triển các loại hình du lịch tiềm năng: du lịch cộng đồng, du lịch nông nghiệp và nông thôn, du lịch sinh thái.
- Tăng cường phát triển sản phẩm du lịch có chất lượng dựa trên các lợi thế về tài nguyên.
- Phát triển hệ sinh thái du lịch thông minh.
- Chú trọng đầu tư, khai thác các khu vực động lực phát triển du lịch.
- Mở rộng thị trường: duy trì và đẩy mạnh khai thác thị trường khách nội địa, đa dạng hóa các phân khúc thị trường mục tiêu.

--- HẾT ---